

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2021/HS-ST**
Ngày: 01-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Ngọc;
2. Ông Phan Văn Tao.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 14/2021/TB- TA ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Đăng K (tên gọi khác: T), sinh năm 1997, tại tỉnh Trà Vinh; Hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Phước Hưng, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số Y, Nhà trọ số 40, Tổ 8, Ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; Vợ: Không; Con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 06 năm 2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2/ Nguyễn Nhật H (tên gọi khác: B), sinh năm 2001, tại tỉnh Trà Vinh; Hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Phước Hưng, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số Y, Nhà trọ số 40, Tổ 8, Ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; Vợ: Không; Con: Không.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 31/12/2019, bị cáo bị Công an xã Phước Hưng, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 06 năm 2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại:

Bà **Đỗ Thị Ngọc Q**, sinh năm 1978 (*Xin vắng mặt*)

Địa chỉ: M Khu B làng đại học, Tổ 20, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Em **Nguyễn Minh K**, sinh ngày 20/5/2006 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: N đường Lê Văn Lương, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của em Khoa:

Bà: **Nguyễn Thị Hồng T**, sinh năm 1980 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp L, xã Tân Phước Tây, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 17 tháng 06 năm 2020, Nguyễn Đăng K điều khiển xe mô tô biển số 84G1-461.56 chở em trai là Nguyễn Nhật H đi trên tuyến đường Lê Văn Lương theo hướng từ Quận 7 đến huyện Nhà Bè cướp giật tài sản của người đi đường bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Khi lưu thông đến trước nhà số 312 đường Lê Văn Lương, Tổ 9, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thì K nhìn thấy bà Đỗ Thị Ngọc Q điều khiển chiếc xe mô tô biển số 79N1-856.72 đang lưu thông phía trước cùng chiều, trong hộc cốp xe bên trái phía trước (dưới cổ xe) có để một cái ví da màu đen nên K đã nói với H là giật cái ví da, H đồng ý.

Sau đó, K điều khiển xe mô tô từ phía sau vượt lên, áp sát bên trái xe mô tô của bà Q để H dùng tay phải giật cái ví da của bà Q. Và ngay lúc đó, K điều khiển xe mô tô chở H tăng ga chạy về hướng về xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè.

Bị cướp giật tài sản, bà Q tri hô “cướp, cướp” và điều khiển xe mô tô đuổi theo. Đến trước nhà số 1019 đường Lê Văn Lương, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, bà Q đã đâm xe của mình vào xe mô tô của K đang điều khiển làm xe của K va đập vào chiếc xe đạp do em Nguyễn Minh K điều khiển làm cả 03 xe và người ngã xuống đường, bà Q và H bị xây sát, 02 xe mô tô và xe đạp của em Minh K bị hư hỏng.

Lúc đó, bà Q cùng với quần chúng xung quanh bắt giữ K và H, cùng vật chứng là cái ví da của bà Q, bên trong có 5.104.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của bà Q, giao cho Công an xã Phước Kiển. Công an xã Phước Kiển đã lập

hồ sơ ban đầu và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Nguyễn Đăng K và Nguyễn Nhật H đã khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản của mình như đã nêu trên.

Tại thời điểm bắt quả tang Nguyễn Đăng K và Nguyễn Nhật H, Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè còn thu giữ được một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro. Quá trình điều tra K và H khai nhận: Khoảng cuối tháng 05 năm 2020, K và H đã thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản khác là trên đoạn đường ngã ba đường Lê Văn Lương và Đào Sư Tích thuộc địa bàn xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè của một bé gái ngồi phía sau xe mô tô do một người phụ nữ điều khiển (không rõ nhân thân, lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã ra thông báo tìm bị hại nhưng đến nay vẫn chưa xác định được người bị hại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 22 tháng 06 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nhà Bè, đã xác định: 01 ví da màu đen có dây kéo, có kích thước (20x10x2) cm, bên ngoài có hình chữ M đính hạt màu trắng, bên trong ví có 03 ngăn, được mua vào tháng 12/2019, đã qua sử dụng, có giá là 50.000 đồng.

Như vậy tổng giá trị tài sản của bà Q bị chiếm đoạt là 5.154.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 10 tháng 09 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nhà Bè, đã xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro, IMEI 1 số: 356446087142720/01; IMEI 2 số: 356447087142728/01, màu bạc, ngày kích hoạt 14/09/2017, đã qua sử dụng, có giá là 1.515.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo K và bị cáo H về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-NB ngày 08 tháng 10 năm 2020 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Vật chứng của vụ án:

- 01 ví da màu đen có dây kéo, đã qua sử dụng, có kích thước (20x10x2)cm, bên ngoài có hình chữ M đính hạt màu trắng, bên trong ví có 03 ngăn.

- 01 Giấy phép lái xe (bản chính) mang tên Đỗ Thị Ngọc Q.

- 01 Chứng minh nhân dân (bản chính) mang tên Đỗ Thị Ngọc Q.

- 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản chính) mang tên Nguyễn Xuân T (chồng của chị Đỗ Thị Ngọc Q).

- Số tiền 5.104.000 đồng.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 79N1-856.72, màu xám, số khung: JF58E0117995, số máy: 5800EY117929, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng (xe do chị Q sử dụng). Xe do anh Nguyễn Xuân T (chồng của chị Quyên) đứng tên chủ sở hữu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Đỗ Thị Ngọc Q các tài sản nêu trên là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- 01 xe đạp nhãn hiệu LESG0309, màu đen – xanh, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng (xe do cháu Nguyễn Minh K sử dụng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả cho người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Minh K là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6+, màu đỏ, IMEI1 số: 352812103591162/01, IMEI2 số: 352813103591160/01, tình trạng đã qua sử dụng (điện thoại di động của mẹ Hào). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị N là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 84G1-461.56, màu đen, số khung: RLHKC2G0GGY315531, số máy: KC26E-1161535, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng (xe do Khoa và Hào điều khiển để cướp giật tài sản) là của ông Nguyễn Hải Đ (cha của K và H) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Hải Đ là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro, màu bạc, Imei1 số: 356446087142720; Imei2 số: 356447087142728, tình trạng đã qua sử dụng (do K sử dụng, K khai nhận đây là điện thoại cướp giật được vào cuối tháng 5/2020), đề nghị Hội đồng xét xử giao cơ quan thi hành án dân sự đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Bà Đỗ Thị Ngọc Q đã nhận lại tài sản, xe mô tô biển số 79N1-856.72 của bà Q bị hư hỏng được ông Nguyễn Hải Đ (là cha ruột của K và H) khắc phục sửa chữa. Bà Q không có yêu cầu bồi thường gì thêm và làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho K và H, cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì.

+ Người đại diện hợp pháp của em Nguyễn Minh K đã nhận lại xe đạp nhãn hiệu LESG0309, màu đen-xanh, tình trạng đã qua sử dụng. Ông Nguyễn Hải Đ đã sửa chữa phần hư hỏng của xe đạp nên cháu K không có yêu cầu bồi thường gì thêm và làm đơn bãi nại cho K và H, cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đăng K và Nguyễn Nhật H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo

trạng; nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, các bị cáo cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được mức hình phạt nhẹ để tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo Nguyễn Đăng K, Nguyễn Nhật H đã thừa nhận vào ngày 17 tháng 06 năm 2020, bị cáo K đã điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 84G1-461.56 chở bị cáo H để bị cáo H nhanh chóng giật cái ví da của bà Đỗ Thị Ngọc Q, bên trong có 5.104.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của bà Q tại trước nhà số 312 Lê Văn Lương, Tổ 9, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá là 5.154.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đăng K và bị cáo Nguyễn Nhật H phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo K và H vừa điều khiển xe gắn máy vừa cướp giật tài sản của người khác cũng đang điều khiển xe gắn máy là rất nguy hiểm cho chính các bị cáo, người bị hại và những người khác đang tham gia lưu thông trên đường. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Nguyễn Đăng K và bị cáo Nguyễn Nhật H về tội “Cướp giật tài sản” theo tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo K là người rủ rê bị cáo H phạm tội đồng thời giữ vai trò là chủ mưu. Còn bị cáo H là người trực tiếp thực hiện tội phạm, về nhân thân bị cáo H chưa nộp phạt vì phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên các bị cáo

đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt mỗi bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật và đề phòng ngừa chung.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Xét tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ hối cải; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho cả hai bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự thì các bị cáo còn có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có tài sản và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về việc xử lý vật chứng:

- 01 ví da màu đen có dây kéo, đã qua sử dụng, có kích thước (20x10x2)cm, bên ngoài có hình chữ M đính hạt màu trắng, bên trong ví có 03 ngăn.

- 01 Giấy phép lái xe (bản chính) mang tên Đỗ Thị Ngọc Q.

- 01 Chứng minh nhân dân (bản chính) mang tên Đỗ Thị Ngọc Q.

- 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản chính) mang tên Nguyễn Xuân Trường (chồng của chị Đỗ Thị Ngọc Q).

- Số tiền 5.104.000 đồng.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 79N1-856.72, màu xám, số khung: JF58E0117995, số máy: 5800EY117929, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng (xe do chị Q sử dụng). Xe do anh Nguyễn Xuân T (chồng của chị Q) đứng tên chủ sở hữu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Đỗ Thị Ngọc Q các tài sản nêu trên là có căn cứ.

- 01 xe đạp nhãn hiệu LESG0309, màu đen – xanh, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng (xe do cháu Nguyễn Minh K sử dụng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả cho người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Minh K là có căn cứ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6+, màu đỏ, IMEI1 số: 352812103591162/01, IMEI2 số: 352813103591160/01, tình trạng đã qua sử dụng (điện thoại di động của mẹ H). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị N là có căn cứ.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 84G1-461.56, màu đen, số khung: RLHKC2G0GGY315531, số máy: KC26E-1161535, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng (xe do Khoa và Hào điều khiển để cướp giật tài sản) là của ông Nguyễn Hải Đ (cha của K và H) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Nhà Bè đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Hải Đ là có căn cứ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro, màu bạc, Imei1 số: 356446087142720; Imei2 số: 356447087142728, tình trạng đã qua sử dụng (do Khoa sử dụng, K khai nhận đây là điện thoại cướp giật được vào cuối tháng 5/2020), cần giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu. Hết hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, ông Nguyễn Hải Đ không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền sửa chữa các tài sản bị hư hỏng.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đăng K** và bị cáo **Nguyễn Nhật H** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đăng K **03 (Ba)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2020.

3. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Nhật H **03 (Ba)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/06/2020.

4. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro, màu bạc, Imei1 số: 356446087142720; Imei2 số: 356447087142728, tình trạng đã qua sử dụng. Hết hạn 01 năm kể từ ngày Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè đăng báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho số 2020-NK57 ngày 22/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

5. Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự

sơ thẩm.

6. Căn cứ vào Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo K và bị cáo H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND.TP.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Long